

## BỒ-TÁT ANH LẠC

### QUYỂN 3

#### Phẩm 6: CẢNH GIỚI CỦA THỨC

Bấy giờ nơi tòa ngời có một vị Bồ-tát tên là Hào Hiền, từ phương Đông, cách cõi này mười sáu hằng sa quốc độ, đi đến thế giới Ta-bà để được nghe và lãnh hội pháp Anh lạc thâm diệu. Lúc này Bồ-tát Hào Hiền liền rời chỗ ngồi đứng dậy, để trần vai bên phải, đến trước Đức Phật, quỳ mọp, chấp tay cung kính thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Con có điều muốn thưa hỏi, nếu được Thế Tôn cho phép thì mới dám nêu bày.

Đức Thế Tôn nói:

–Lành thay! Lành thay! Nay vị Tộc tánh tử! Ta sẽ vì Bồ-tát mà mỗi mỗi sự việc phân biệt, giảng giải đầy đủ.

Bồ-tát Hào Hiền thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là thức nắm giữ cảnh giới của thức? Như Thế Tôn đã dạy: “Thức theo hữu vi, không theo vô vi.” Rồi lại cho rằng: “Thức theo vô vi, chẳng theo hữu vi.” Như thế thì có thức này, thức kia chẳng? Có thể gọi tên là cảnh giới của thức chẳng?

Đức Phật bảo Bồ-tát Hào Hiền:

–Chẳng có thức nào từ pháp sinh ra cả.

Bồ-tát Hào Hiền thưa:

–Thế nào gọi là Chẳng có thức nào từ pháp sinh ra cả?

Đáp:

–Thức chẳng phải là thức thường hằng mà là theo pháp nên có thức.

Lại hỏi:

–Thế nào là thức chẳng phải thường hằng?

Đáp:

–Nhận biết trùm khắp tất cả, ghi nhận hết thấy các pháp. Đó gọi là thức chẳng phải là thức thường hằng.

Lại hỏi:

–Thức có trí chẳng? Là không có trí chẳng?

Đáp:

–Thức có trí như như. Thức không trí như như. Thức của hết thấy chúng sinh là có trí như như. Thức của các bậc Hiền thánh tu học rốt ráo tất là không trí như như. Nay vị Tộc tánh tử! Đó gọi là Hữu thức như như, Vô thức như như.

Lại hỏi:

–Thế nào gọi là Hữu thức, Vô thức? Thế nào gọi là Hữu thức như như, Vô thức như như?

Đáp:

–Có thể phân biệt đầy đủ về Trí hữu thức và Trí vô thức như như. Đó gọi là phân biệt về cảnh giới của thức.

Bồ-tát Hào Hiền thưa Đức Thế Tôn:

–Như Lai hôm nay nói về ý nghĩa của Định, ý nghĩa của Thức, khiến con càng tăng thêm hồ nghi.

Đức Phật bảo Bồ-tát Hào Hiền:

–Bồ-tát hãy hết sức lắng nghe và khéo suy nghĩ ghi nhớ. Hoặc có trí thức, chẳng phải trí thức; hoặc có pháp thức, chẳng phải pháp thức.

Thế nào là pháp thức chẳng phải pháp thức? Từ diệu nghĩa đệ nhất tột bậc đến quả vị Bích-chi-phật, đó gọi là Pháp thức. Từ Kiến địa, Bạc địa, Tánh địa, Vô ngại địa, cho đến Nhất sinh bổ xứ, đó gọi là Pháp thức.

Pháp thức lại có năm pháp. Những gì là năm pháp?

1. Hưởng tới trí tuệ giải thoát.
2. Nhận biết thân mạng đời trước.
3. Hưởng tới trí tuệ phân biệt.
4. Hội nhập pháp môn không.
5. Quán tưởng về gốc của tâm.

Đó gọi là năm sự việc thành tựu được pháp thức.

–Lại cũng có năm sự việc cũng giúp cho Pháp thức thành tựu. Những gì là năm?

1. Tu tập Phạm hạnh, không gần gũi ba độc.
2. Ở trong bào thai nhưng không nhiễm sinh tử.
3. Thực hiện các pháp Vô tướng, Không, Vô nguyện.
4. Tu tập đạt thân thông, thân tức vô ngại.
5. Đứng vững nơi Giác ý để thấu đạt Nhất tướng Vô tướng.

Đó gọi là những hỗ trợ để thành tựu Pháp thức thanh tịnh.

Đức Phật bảo Bồ-tát Hào Hiền:

–Pháp thức thanh tịnh lại có năm sự việc. Những gì là năm việc?

1. Học thức không biến đổi, tư duy về các nẻo học vấn.
2. Dứt mọi học vấn dấu tích, không còn thấy nẻo hưởng tới của các pháp.
3. Chẳng thấy có giáo pháp, cũng chẳng thấy không có giáo pháp.
4. Lại cũng không thấy tánh của đạo hay chẳng phải tánh của đạo.
5. Dấy khởi đạo ý hay chẳng dấy đạo ý.

Đó gọi là năm pháp góp phần làm thanh tịnh pháp thức.

Dùng định để quán pháp thức lại có năm sự. Những gì là năm pháp?

1. Dùng định để dứt cấu uế từ gốc, không còn thấy nơi chốn.
2. Nhớ nghĩ đến vô lượng các pháp định ý không tịch.
3. Tạo lập gốc của đạo, không cùng với các hội đạo.
4. Tâm dứt mọi niệm mong cầu an tọa nơi đạo tràng.
5. Tu tập tạo các phước điền dứt sạch mọi vọng tưởng.

Đó gọi là năm sự giúp cho Pháp thức thanh tịnh.

Pháp thức là Vô sinh, cũng có năm pháp. Những gì là năm pháp?

1. Thức quán quá khứ, không dấy tưởng sinh diệt.
2. Thức quán hiện tại chẳng thấy sinh diệt.
3. Thức quán vị lai không thấy sinh diệt.
4. Quán sát gốc ngọn của thức không thấy sinh diệt.
5. Thức quán tánh Như không thấy sinh diệt.

Đó gọi là năm pháp giúp cho Pháp thức thanh tịnh.

Đức Phật lại bảo Bồ-tát Hào Hiền:

–Để đạt đến đạo quả Chánh giác của Như Lai, lại nên tu tập Pháp thức, thông đạt mọi âm hưởng, có mười hạnh.

Những gì là mười hạnh không chấp vướng vào pháp giới, cùng không thấy gốc của thức?

1. Ở trong ấy luôn gồm đủ đạo hạnh thần túc. Muốn đạt được sự tu tập thanh tịnh về pháp giới và thức ấy, tâm ý lúc ban đầu phải vững chắc, kiên cố như núi, như tường đá. Dần dần dẫn đến việc tư duy về thân từ gốc, biết rõ về thân và lìa thân. Đã lìa bỏ thân, biết rõ tâm và lìa tâm. Lại đã lìa tâm, biết rõ về không và lìa không. Lại lìa bỏ không, xong thì trở lại từ một ý cho tới trăm ngàn ý. Những ý chưa được chuyển hóa thì nên dốc sức tu tập chuyển hóa. Lại thông tỏ các pháp hóa độ là không chôn có. Đó gọi là Pháp thức dấy khởi đạo hành thần túc.

2. Dùng Thân thức không để tu tập các hạnh Thân thức, hoặc dùng Thân thức để tạo nên hành không Thân thức. Thức khác Thân thức, chẳng phải là Thân thức. Đó gọi là Pháp thức tu tập các hạnh thần túc.

3. Ở đây không có hai pháp, phân biệt về tất cả các pháp. Ở trong ấy thành tựu đạo quả Chánh giác, không thấy thức sinh khởi. Thành Bạc Chánh Giác, đối với ức trăm ngàn số về quá khứ thấy có thể phân biệt; nên giữ lấy các ấm, nhập, không làm mất gốc hành động và nẻo hưởng tới của chúng sinh. Đó gọi là Pháp thức tu tập các hạnh thần túc.

4. Các pháp không chuyển hóa, không thấy sự biến dịch. Ở trong ấy thức luôn tạo lập chẳng thể tận cùng. Đó gọi là Pháp thức tu tập các hạnh thần túc.

5. Nơi thực hiện các pháp định để nhận rõ cõi Không, lại tự mở rộng thân như cõi ấy không khác. Đó gọi là Pháp thức tu tập các hạnh thần túc.

6. Quán sát các thế giới cũng không thấy tận cùng. Tất cả thế giới thành cõi hay chẳng thành cõi thấy đều có thể thông tỏ. Đó gọi là Pháp thức tu tập các hạnh thần túc.

7. Phạm Pháp giới thức thành hình tướng của năm ấm có sinh có diệt. Đó gọi là Pháp thức tu tập các hạnh thần túc.

8. Không vướng chấp vào pháp giới, chẳng thấy hình tướng. Thức quá khứ chẳng phải hiện nay, thức hiện nay chẳng phải quá khứ. Không thấy gốc ngọn của mọi nhân duyên hiện tại. Đó gọi là Pháp thức tu tập các hạnh thần túc.

9. Luôn phân biệt nhận rõ về tánh của các pháp cũng như nẻo hưởng tới của hết thấy các pháp, không hề thấy những hang hốc ẩn dấu, che đậy, ý được thu giữ dứt tướng cũng không dấy trí. Đó gọi là Pháp thức tu tập các hạnh thần túc.

10. Các pháp không sinh, cũng không thấy có sự sinh diệt. Lại có thể tư duy về tính chất sinh diệt của các pháp. Bản tánh vốn như nhiên nhất tướng vô tướng.

Này vị Tộc tánh tử! Đó gọi là nẻo tu tập của Bồ-tát về các hạnh thần túc.

Đức Phật lại bảo các vị Tộc tánh tử:

–Lại có mười pháp để tạo được việc không tham chấp đối với Pháp giới.

Những gì là mười pháp?

1. Như Lai là Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời nên có thể gồm đủ Thân thức, tướng của ba đời. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

2. Dùng ba pháp diệt để dần dà hóa độ chúng sinh. Không thấy diệt, cũng không thấy chẳng diệt. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

3. Phân biệt câu nghĩa, mỗi mỗi đều thông tỏ, lại dùng trí tuệ phương tiện để làm

hiện rõ gốc của các nghiệp. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

4. Như Lai là Bạc Vô Thượng Chánh Giác nên luôn tư duy nhận rõ về bốn tuệ vô lượng, dứt mọi tưởng về đoạn diệt và hữu thường. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

5. Lại dùng trí tuệ thâm diệu hóa độ hết thủy chúng sinh, không rời bỏ lòng Từ bi lớn lao. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

6. Quan sát hết thủy mọi loài chúng sinh đã được thuần thực hay chưa thuần thực, theo loài mà giáo hóa không lìa bỏ tánh của chúng. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

7. Như Lai Thế Tôn thực hiện các phương tiện quyền xảo để dốc độ hết mọi chúng sinh mà không thấy có sự hóa độ ấy. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

8. Trí tuệ Phật là vô lượng, không thấy có sự thành hoại. Có sinh có diệt không phải là bản thể của Như Lai. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

9. Như Lai nhất tướng, không nhiễm đối với ba đời: quá khứ, hiện tại, vị lai; tu hạnh không dựa cậy nên mới đạt đạo quả Vô thượng Bồ-đề. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

10. Như Lai là Bạc Vô Thượng Chánh Giác, có thể đem vô số ức ngàn vạn kiếp dùng làm một ngày, nơi một ngày ấy hóa độ chúng sinh không thể tính kể hết được. Đó gọi là Pháp thức tu tập hạnh vô ngã.

Đức Phật lại bảo Bồ-tát Hào Hiền:

–Về vô số a-tăng-kỳ kiếp thời quá khứ, tự nhớ nghĩ về việc tu hành Pháp thức vô hình, có Đức Phật hiệu là Hoàng Thệ Vô Nguyên Như Lai, là Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác với mười tôn hiệu gồm đủ, đã thuyết giảng về các hạnh của Pháp giới, đã dứt sạch mọi tham chấp vướng mắc. Về pháp giới ấy có một trăm lẻ bảy pháp. Những gì là một trăm lẻ bảy pháp ấy?

Đó là Không mong đạt hạnh Không. Không niệm về hữu thường. Quan sát thế gian xem như cảnh mộng. Tự dứt mọi phân biệt tôi–ta. Không dấy thức sinh. Nhận rõ hình tướng của cảnh giới. Vĩnh viễn dứt trừ vọng kiến. Tâm bố thí, cứu giúp luôn đầy đủ. Tâm luôn an định, ở nơi đông đảo không rối loạn. Thân thức, Không thức, không dấy từng ấy tưởng. Có bao nhiêu số lượng Bồ-tát, không chấp vào danh hiệu, quan sát để nhận rõ các pháp chẳng phải một, chẳng phải hai. Chúng sinh dấy khởi giận dữ, liền dùng phương tiện để nêu bày, dứt trừ gốc tu tập các hành của Thân thức. Mười hai nhân duyên. Bốn chân lý trí tuệ của Bạc Giác Ngộ. Tư duy về gốc của khổ là có khổ thức chẳng. Hoặc có lúc có thức, nơi mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Hoặc lúc có thức, lìa mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Hoặc lúc có thức chấp sắc nhưng thức không nhiễm. Hoặc lúc có thức chẳng chấp sắc, thức không nhiễm. Thức ấy vi diệu chẳng hề thoái chuyển, Bồ-tát với khả năng có thể thấu đạt. Hoặc lúc có thức, không chấp âm thanh, thức không nhiễm, cũng dứt mọi âm hưởng nên gọi là thức thanh tịnh. Hoặc lúc có thức, chấp nơi hương, thức không nhiễm. Hoặc lúc có thức, không chấp vướng hươg, thức không nhiễm, mỗi mỗi đều nhận rõ không làm mất Pháp thức. Hoặc lúc có thức, chấp vướng nơi vị, thức không nhiễm. Cũng lại phân biệt rõ không làm mất thứ tự. Hoặc lúc có thức, vướng chấp nơi thân để có thêm vui thích, thức không nhiễm. Hoặc lúc có thức, không chấp nơi thân thêm vui thích, thức không nhiễm, mỗi mỗi phân biệt không dấy tưởng chấp trước. Hoặc lúc có thức, thông tỏ các pháp có sinh có diệt, có pháp hữu vi, có pháp vô vi, có tịnh có loạn. Đó gọi là Đại Bồ-tát nhận rõ tánh của thức không hề bị cấu

nhiệm.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Nhận rõ về bốn tuệ vô lượng là Từ, Bi, Hỷ, Hộ (Xả) làm cho chúng hiện diện đầy khắp hết thảy mọi nơi để thâm phục, cứu độ chúng sinh, cũng dứt mọi vương chấp về sự cứu độ ấy. Hoặc lúc có các vị Tộc tánh tử nhập định Tam-muội tu tập một pháp, hành hóa nhất pháp, liền đạt được trăm ngàn pháp môn Tổng trì. Như tiếng vang, như huyễn hóa, dần dần mới đạt tới các pháp Định ý diệt tận. Thân hành hóa thanh tịnh không tạo gốc ác. Tâm luôn nhớ nghĩ về từ bi, không thực hiện các việc ác. Thông tỏ ba đời, dứt trừ mọi mối ràng buộc, vương mắc.

Này các vị Tộc tánh tử! Đó gọi là Bồ-tát thực hiện đúng đắn các pháp có đầy khởi không đầy khởi.

Lại nữa, có pháp môn Định ý, hết thảy các pháp đều đến hội nhập vào nơi ấy. Tưởng về có thân, không thân. Ý có niệm, không niệm. Không một, không hai, cũng lại không thức. Ta từ xa xưa, về vô số a-tăng-kỳ kiếp, lúc mới nhập pháp luật, đã luôn tỏ ra ứng hợp với nẻo hành ấy. Thức pháp có mười hai gốc nhân duyên tạo tác. Từ vô minh duyên hành, cho đến lão tử đều không thấy có sự sinh diệt. Đó gọi là pháp Định ý tên là Vô tận. Đạt được Định ý ấy, tất nhiên biết hết thảy nẻo hướng tới của chúng sinh trong ba cõi. Hoặc có chúng sinh tưởng về hữu thường, tưởng về vô thường, tưởng về có khổ, tưởng về không có khổ, tưởng về có định, không có định, mỗi mỗi đều phân biệt nhận rõ, không đầy nhiệm đấm.

Đức Phật lại bảo các vị Tộc tánh tử:

–Đại Bồ-tát phải nên nhớ nghĩ, tu tập ba mươi bảy phẩm quan trọng của đạo pháp.

Những gì gọi là ba mươi bảy phẩm? Đó là:

–Bốn Ý chỉ để diệt trừ tham, dâm, giận dữ, si mê, tiêu diệt vĩnh viễn ba độc.

–Lại nên tư duy về bốn Ý đoạn để đoạn trừ các niệm mong cầu.

–Nên đạt được bốn Hạnh thần túc, đã có được thần túc thì có thể đi đến các thế giới của chư Phật trong mười phương, chẳng tự nêu bày thần túc.

–Năm Căn của Như Lai đã thành tựu được Pháp thân gồm thân giới, thân tịnh, thân tuệ, thân giải thoát và thân giải thoát tri kiến. Đó gọi là năm phần Pháp thân của Như Lai. Thần trí của Như Lai không hề hủy hoại Pháp thân.

–Thế nào gọi là năm Lực? Đó là Tín lực, Tinh tấn lực, Niệm lực, Định lực và Tuệ lực. Chỗ gọi là Tín lực tức là dốc hướng về nẻo giải thoát, không bị nhiễm trong ba cõi sinh tử, chính là khiến cho hăng sa các thứ ma biến đổi làm Phật, ý ấy chẳng có thể làm cho biến động. Đó gọi là Tín lực.

Thế nào là Tinh tấn lực? Chỗ gọi là tinh tấn lực, tức là như từng được nghe biết về pháp, pháp giới, hoặc ở nơi cách một do-tuần đến trăm ngàn do-tuần, hoặc ở tại nơi một cảnh giới Phật, hoặc trăm ngàn cảnh giới Phật, cũng luôn giữ lòng tin đứng vững nơi giới luật, không rời bỏ thế nguyện lớn lao. Đó gọi là Tinh tấn lực.

Thế nào gọi là Niệm lực? Chỗ gọi là niệm lực, tức niệm luôn được kế tục nơi trước mặt mình, ngoài ra không còn có một tưởng nào khác, chính là nhằm khiến cho hăng sa các thứ ma cùng thuộc hạ của chúng muốn đến để hủy hoại pháp Định ý ấy, chỉ những chuốc lấy khổ nhọc, không hề đạt được ý nguyện. Đó gọi là Niệm lực được thành tựu.

Thế nào là Định lực? Ấy là gốc đứng vững nơi quả vị của hàng Đại Bồ-tát để nhằm thu giữ ý, dứt trừ vọng tưởng, không còn mang lòng hồ nghi. Đó gọi là Định lực không gì có thể hủy hoại được.

Thế nào gọi là Tuệ lực? Đó là đối với vô lượng Pháp giới chẳng thể nghĩ bàn, các

tuệ thấy đều thu giữ và khéo dùng phương tiện để thấu đạt gốc các pháp, các hành của tuệ tánh không hề hủy hoại Pháp giới. Đó gọi là Tuệ lực các đức gồm đủ.

–Lại nên nhận rõ bảy pháp Giác ý để nhằm biết rõ về tất cả nơi chốn suy niệm vô hình, hữu hình của tâm thức.

–Từ cõi Dục đến cõi Sắc, Vô sắc, tất cả ba cõi ấy đây thì có thể phân biệt, kia thì không thể phân biệt, ý được thấu phục dứt mọi loạn động. Đó gọi là ý định đạt được tánh của Tuệ với tám con đường bình đẳng, cũng dứt mọi sợ hãi để nhập pháp Tam-muội Không, chỉ một nẻo hành không hai, cũng không gốc ngọn, hữu hạn vô hạn đều đã lìa khỏi sinh tử, không dấy trí nào khác, biết rõ về các pháp sinh diệt, hoàn toàn dứt hết mọi tưởng. Đó gọi là Tám con đường thanh tịnh bất nhị.

Lại nên nhớ nghĩ về sáu mươi hai thứ kiến chấp. Tưởng chấp về hữu thường, vô thường. Tưởng chấp về có đạo, không đạo. Tưởng chấp về có đời này, không có đời này. Tưởng chấp về có cha mẹ, không có cha mẹ. Tưởng chấp về có tham đắm thân, không tham đắm thân. Hoặc lúc có thức nhận rõ các nẻo đường thanh tịnh không chút tỳ vết, mỗi mỗi đều nhận rõ ba chốn gốc của ái, năm chốn gốc của dục, bảy chốn hành của dâm. Có lúc hành hóa nơi chốn vắng vẻ, tịch tĩnh, như tại nơi gốc cây, chỗ đất nông, gò mả cao. Quan sát hơi thở ra vào, có lúc dài ngắn, lạnh ấm không thường. Các pháp sinh theo nhân duyên cùng gặp gỡ. Tư duy để nhận rõ, khiến ý không lằm lạp, vọng loạn. Như thế là người tu tập nên nhận biết về hơi thở ra vào. Mọi hơi thở ngắn dài thấy đều nhận biết. Mọi hơi thở trước sau cũng đều nhận biết rõ ràng, đầy đủ, dần dần mới thành một bước thực hành thiền. Sự giác ngộ thông đạt về Thiên ý của Như Lai không đồng nhất. Tu tập Tứ thiền nhập tướng biết rõ về diệt. Như định ý ấy thì cả ba thừa cùng có. Lại nên rõ về định ý Vô thượng của Như Lai.

Thế nào gọi là Định ý vô thượng? Chỗ gọi là Định ý vô thượng như tâm có các bậc: cao, vừa, thấp. Người tu tập nhập định không trở lại theo dõi hơi thở ra vào, dài ngắn. Chỉ dốc phân biệt quốc độ, chuyên tâm nhất ý, quán tưởng về quá khứ, hiện tại, vị lai, cái gì là chốn ta giáo hóa hay chẳng phải chỗ ta giáo hóa. Lại tư duy: “Như ta đang ở nơi chốn vắng vẻ, tịch tĩnh, chẳng nhận rõ chúng sinh, đó chẳng phải là điều thích nghi của ta. Nay nên đi đến vô số quốc độ, tự giáo hóa, hóa độ kẻ khác mới thành tựu được nguyện của ta.” Đó gọi là Sơ định, cũng chẳng thể hủy hoại được.

Lại nữa, người tu tập lúc mới nhập pháp Định ý, liền tự tư duy: “Có khổ có vui đều do từ gốc của thân. Đã vượt qua hành ấy, lại nên truyền bá thích hợp khiến cho những chúng sinh kia thấy được nhận biết về điều đó.” Đây gọi là nhập định thành tựu được bước thứ hai.

Lại nữa, tâm pháp chẳng phải có, chẳng phải không. Tưởng chấp về có thân, không thân, chẳng được thần thông để du hóa đến khắp mười phương. Thâu phục ý, tự giữ mình thanh tịnh, kể cả giòng họ. Đó gọi là Định ý không hủy hoại Pháp thức.

Có đủ tâm ý thức, tư duy, chỉ quán. Ta vốn là vô ngã, hướng chi là đối với chúng sinh. Trước tự nhận biết về không để luôn xem xét rõ chúng sinh. Dùng thần túc để nêu bày, tâm thần diệu có thể du hóa đến khắp chốn mặc dù thân không đi đến các nơi chốn ấy. Lại ở nơi quốc độ của chư Phật trong mười phương, dùng pháp Định ý ấy để tế độ vô số trăm ngàn chúng sinh. Ở nơi đó lại dốc tu tập mười pháp Tuệ hư không.

Những gì là mười pháp? Chỗ giáo pháp được thuyết giảng là nhằm diệt trừ các thứ ma, dốc tiến đến đạo tràng, thành tựu đạo quả Giác ngộ vô thượng, tâm như hư không, chẳng hề tăng giảm. Nay các vị Tịch tánh tử! Đó gọi là tu tập pháp Tuệ hư không.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bắt đầu hàng phục đám ngoại đạo với những học thuyết đủ loại của họ, trừ dứt nẻo tà, khiến họ đứng vững với chánh kiến của chánh pháp, thấy đều đưa họ về với nẻo giác ngộ, xua trừ mọi xan tham, ganh ghét. Đó gọi là tu tập pháp Tuệ hư không.

Lại nữa, Thế Tôn hóa độ muôn loài chúng sinh, theo sở nguyện của họ đều khiến được đầy đủ. Tuy thuyết giảng vô số các pháp mà tâm không hề tham đắm, vướng mắc. Đó gọi là tu tập pháp Tuệ hư không.

Lại dùng trí vô ngại thể hiện thần túc, du hóa đến vô lượng thế giới, nêu bày, chỉ dẫn các pháp để giáo hóa chúng sinh mà không thấy có chúng sinh được giáo hóa cùng công việc hóa độ ấy. Đó gọi là tu tập pháp Tuệ hư không.

Lại có Như Lai trí tên là Hoài không, nhờ đó mà thành tựu được pháp giới không hủy hoại bản tánh, tâm được giữ vững như hư không, chẳng bị cấu nhiễm. Đó gọi là tu tập pháp Tuệ hư không.

Như Lai là Bạc Chánh Giác, hoặc dùng một thân thể du hóa khắp cõi hư không, hoặc dùng vô số thân, hoặc lại thị hiện nhập Bát-nê-hoàn, không chấp vương nơi thân, chẳng dấy từng ấy tưởng, cũng lại không chấp vào sự nhập Vô dư Niết-bàn ấy. Đó gọi là tu tập pháp Tuệ hư không.

Chư Phật Thế Tôn có bảy mươi hai pháp Biện tài vô ngại và mười bốn phước báo về Thiệt tướng, để giáo hóa chúng sinh mà trí không hề bị ngưng nghỉ, khiến cho muôn loài chúng sinh đều thành tựu trí tuệ sáng suốt.

Những gì là bảy mươi hai pháp Biện tài vô ngại?

Này các vị Tộc tánh tử! Như Lai lúc mới tu tập các tướng công đức đã dốc tự phát thệ nguyện lớn lao: “Nếu ta sau này thành Bạc Vô Thượng Chánh Giác thì nơi sinh, quốc độ cùng các loài chúng sinh ở đấy không hề nghe đến tên gọi các thứ vô minh, tham, dâm, giận dữ, si mê; khiến cho cõi nước của ta thanh tịnh như hư không, như cõi trời Tịnh cư ít dục, biết đủ.” Tâm ý luôn hướng về đạo pháp, không bị ngưng trệ giữa chừng, cũng lại không sinh tám chướng không được yên tĩnh, ở nơi hàng phú hào không có thái độ khinh mạn, cao ngạo, không khinh chê hàng thấp kém. Tâm ý luôn được thấu phục, thực hiện các pháp bố thí phước đức, mong có thức uống thì cấp cho thức uống, mong có thức ăn thì cho thức ăn. Tài sản trong nước, vợ con thấy đều bố thí hết cả, tâm hành thí không ngại, không hề dấy tưởng loạn vọng. Lại dốc giáo hóa chúng sinh giữ giới đầy đủ, tinh tấn, nhất tâm tu sáu pháp quan trọng. Nếu có chúng sinh gặp phải trăm ngàn nỗi khổ thì liền được cứu độ, khỏi bị rơi vào nẻo ác và không mất đi loài giống của Hiền thánh. Đó gọi là pháp tu tập tuệ hư không thứ tám.

Như Lai Vô Thượng Chánh Giác muốn chuyển bánh xe chánh pháp, trước hết là nhập các pháp định để tự thấu phục thân ý. Tự biết đã đến lúc, nên ta nay có thể vì muôn loài chúng sinh mà chuyển pháp luân vô thượng. Tâm dốc hiện sáu thứ thần thông, nơi mỗi mỗi lỗ chân lông trên thân tướng đã phóng ra những luồng hào quang, sau đó mới chuyển pháp luân vô thượng với các pháp không sinh diệt, không có nẻo tham đắm chấp bám, một tướng, vô tướng, không hề bị ô nhiễm. Mọi nơi chốn diễn nói như hư không, ngôn từ dấu vết chẳng hiện, chẳng thấy chúng sinh có tăng có giảm. Đó gọi là tu tập pháp Tuệ hư không thứ chín.

Lại nữa, Như Lai từ pháp giới vô sinh thành tựu đạo quả Chánh giác, xem hết thấy các pháp như cảnh huyễn hóa, không thấy có sự thành tựu đạo quả ấy, không làm mất Tuệ thần thông nhận rõ mọi pháp. Mười Lực của Như Lai cũng không tham đắm. Đó gọi

là mười pháp tu tập Tuệ Hư không.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo bốn bộ chúng:

–Các vị mỗi mỗi người, ở trước Như Lai đây, sẽ tự nêu bày về pháp Tuệ hư không, dứt mọi vọng chấp.

Lúc này có một vị Bồ-tát tên là Không Hành, từ phương Đông nam cách cõi này đến năm mươi sáu hằng hà sa quốc độ chư Phật, đã từ cõi ấy đi tới thế giới Ta-bà để được nghe pháp. Bấy giờ Bồ-tát liền đến trước Đức Phật chấp tay cung kính thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Quốc độ thanh tịnh không có pháp nào được thuyết giảng, cũng như không có ý nghĩa nào của pháp được nêu bày, biết rõ tịnh và bất tịnh thấy như hư không. Đó gọi là pháp Tuệ không dứt mọi vọng chấp.

Bồ-tát Vô Ngã thưa:

–Không thấy chẳng phải không, mà thấy cũng chẳng phải không, không thấy hữu kiến, cũng chẳng thấy vô kiến. Đó gọi là pháp Tuệ không dứt mọi vọng chấp.

Bồ-tát Pháp Trụ thưa:

–Chưa tạo lập dấu vết hành hóa để thức sinh ô nhiễm không thể tính kể về số lượng kiếp vì tánh của thức vốn không. Đó gọi là pháp Tuệ hư không dứt hết tham vọng.

Bồ-tát Quá Hành thưa:

–Nơi ba nghiệp thân, khẩu, ý không tạo các điều ác, dùng định để không dấy vọng tưởng. Đó gọi là pháp Hành không dứt hết tham chấp.

Bồ-tát Vô Hành thưa:

–Pháp thân vô tận không hề thấy có chỗ nương tựa, bám víu, tâm định, ý chuyên nhất. Đó gọi là hành Tuệ không dứt mọi vọng chấp.

Bồ-tát Bảo Tạng thưa:

–Không thấy trước sau, nơi chốn pháp giới, lại cũng không thấy có tội phước báo ác. Đó gọi là hành Tuệ không dứt tham vọng.

Bồ-tát Tập Khổ thưa:

–Chư Phật Thế Tôn thấy đều biết rõ về quá khứ, hiện tại, vị lai, hội nhập trí tuệ tự tại, không dấy khởi vọng kiến. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch vọng chấp.

Bồ-tát Từ Ý thưa:

–Ta–tôi vô hình, tâm chuyên hành đạo, không dấy khởi các tưởng khác, không dựa không bám vào pháp, thấu đạt lẽ sinh diệt như nhiên. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch mọi vọng chấp.

Bồ-tát Bảo Kế thưa:

–Hành bốn pháp vô ngã, không chấp không nhiễm, có thân có khổ, thức tưởng cũng khổ, từ đây lý giải được pháp không sinh diệt. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch mọi vọng chấp.

Bồ-tát Thiện Toán thưa:

–Chẳng thấy các pháp là có số lượng hay không số lượng. Thế nào là các pháp có số lượng, không số lượng? Thế gian là có số lượng, đạo pháp là không số lượng. Hữu vi là có số lượng, vô vi là không có số lượng, cũng không thấy có số hay không số ấy. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch vọng chấp.

Bồ-tát Tận Sinh thưa:

–Các pháp là vô sinh, cũng chẳng thấy có sinh, chẳng dấy tưởng tịnh, bất tịnh, sinh tử đã dứt, vĩnh viễn diệt sạch không còn dấy khởi. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch

vướng chấp.

Bồ-tát Phạm Hạnh thưa:

–Thực hành ba pháp Tam-muội chẳng dấy niệm về thọ thân, niệm không chẳng lìa không, niệm vô tướng chẳng lìa vô tướng, niệm vô nguyện chẳng lìa vô nguyện. Lại cũng không dấy niệm thọ nhận phước thanh tịnh. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch vướng chấp.

Bồ-tát Quang Tướng thưa:

–Nhận rõ ba độc là pháp tối tăm, chẳng thấy ba đạt là pháp thanh tịnh. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch vướng chấp.

Bồ-tát Sở Tác thưa:

–Chẳng thấy Nhất tướng, nhận rõ vô tướng, chẳng thấy khổ, chẳng thấy lìa khổ, dứt khổ chẳng khổ, cũng không chõ tạo tác. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch vướng chấp.

Bồ-tát Bất Thọ Hình thưa:

–Không có gốc của bốn đại, cũng không thấy cảnh giới hiện có, dốc hướng một nẻo vô vi, chẳng dấy khởi ba ý. Đó gọi là hành Tuệ không, dứt sạch hết vướng chấp.

Bồ-tát Vô Đẳng thưa:

–Lìa mọi khổ vui thế gian, không đắm nơi tám pháp, thấy có được lời khen không cho đấy là vui, dù bị phỉ báng cũng không ôm lòng lo lắng, tâm nhẵn như đất. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch mọi tham đắm.

Bồ-tát Vô Cấu thưa:

–Chẳng thấy sáu tình tạo tác từ trong với sáu trần từ bên ngoài, chẳng thấy sáu trần cùng sáu tình đối nghịch. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch vướng chấp.

Bồ-tát Trùng Quán thưa:

–Sáu trần bên ngoài không làm dấy khởi thức bên trong, thức cũng không tham chấp sắc trần bên ngoài. Thức không biết ngã là sắc, sắc chẳng biết ngã là thức, âm thanh, hương vị cùng các pháp vi tế khác cũng lại như thế. Pháp chẳng biết ngã là thức, thức chẳng biết ngã là pháp, hết thấy các pháp đều chẳng cùng biết. Đó gọi là hành Tuệ không dứt sạch mọi vướng chấp.

Bồ-tát Viễn Ly thưa:

–Chẳng thấy năm ấm có nhiễm chấp. Vì sao? Vì tánh của năm ấm là tánh của các pháp, tánh ấy là thường trụ không biến đổi. Đó gọi là hành Tuệ không, dứt sạch tham chấp.

Bồ-tát Hiền Hộ thưa:

–Các pháp Tổng trì chẳng thấy có trông mong hay không trông mong, chẳng thấy có pháp có thể thuyết hay không thể thuyết, dốc giúp chúng sinh được đứng vững không còn thoái chuyển. Đó gọi là hành Tuệ không, dứt sạch vướng chấp.

Bồ-tát Bảo Lai thưa:

–Các pháp luôn an định, không có từng ấy thứ, cũng không phân biệt có pháp Phật, pháp Bồ-tát, pháp thế gian, pháp giải thoát, pháp hữu hình hay pháp vô hình, pháp có thể hộ trì, pháp chẳng thể hộ trì, thấy đều không phân biệt. Đó gọi là hành Tuệ không, dứt sạch vướng chấp.

Bấy giờ nơi các tòa ngồi có vô số các vị trong bốn bộ chúng được nghe nói về các pháp Tuệ không thanh tịnh, dứt sạch mọi vướng chấp ấy thì lại càng tăng thêm hồ nghi, không thấu đạt cứu cánh.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Thế Tôn liền biết mọi niệm vừa dấy nơi tâm của các vị kia, rõ ràng là chưa đủ căn duyên để lãnh hội pháp Tuệ không ấy. Tức thì Đức Thế Tôn tự hóa thân tướng cao đến bốn trăm do-diên (do-tuần), phát ra âm thanh lớn, nói với chư Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác khắp mười phương thế giới hiện đang thuyết pháp được biết rằng:

–Các vị nào muốn được nghe để lãnh hội các pháp Bồ-tát Anh Lạc thì hãy nên vân tập đến thế giới Ta-bà này.

Lại hóa ra vô số chúng Bồ-tát lễ bái khắp mười phương chư Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cùng thưa:

–Hiện nay Đức Như Lai Năng Nhân ở cõi Ta-bà này đang diễn nói về pháp Bồ-tát Anh Lạc. Chúng con đều đã vân tập đông đủ đến cõi ấy.

Như vậy là khắp mười phương, chư Như Lai ung dung tự tại, thân tướng cũng như hình tượng Thế Tôn hiện có, đều thu giữ, giữ gìn mọi oai nghi, đi tới thế giới Ta-bà. Các vị Bồ-tát vững tin, đạt được mười trụ thấy đều thấy rõ chư Như Lai và cùng lễ bái cúng dường. Mỗi mỗi vị Như Lai đều lần lượt an tọa nơi tòa vô úy. Những người chưa được vững tin còn ở cảnh giới phàm phu, chưa được Thiên nhãn nên mọi thần thông chưa đầy đủ, cũng không thấy được chư Như Lai ở mười phương đến. Vì sao? Vì tâm ý của hàng phàm phu ít lo sợ về việc mất phạm hạnh. Hoặc có vị Như Lai tọa định nơi ấy, thân tướng cao đến cõi Phạm thiên. Hoặc có vị Như Lai thân biến hóa khắp cả một ngàn quốc độ, hai ngàn quốc độ, cho đến tam thiên đại thiên thế giới. Vì sao? Vì chúng sinh được thọ nhận sự biến hóa nên được thấy hình tướng ứng hợp, được thọ nhận giáo pháp nên được lãnh hội đúng pháp mình thọ nhận.

Bấy giờ ở phương Đông, trải qua hai hàng hà sa quốc độ có Đức Như Lai hiệu là Bản Tịnh, liền cùng với đại chúng dùng kệ để nói Pháp ngôn này:

*Hư không chẳng bến bờ  
Tưởng chấp dấy hồ nghi  
Cõi gốc hành đã chọn  
Không hai, không kẻ sánh.  
Muốn thuyết tướng Hư không  
Bản chất không sinh khởi  
Nghĩ hư không được gì  
Trong ấy muốn cầu không.  
Ta nay đã thành Phật  
Tâm định, dứt mọi nhiễm  
Sạch cấu, thêm tôn quý  
Lại chẳng hề dấy diệt  
Đã vào đường bằng phẳng  
Không theo ý nhỏ hẹp  
Ngã hợp, tâm không sinh  
Đạo đạt theo đó diệt.  
Ta thọ mạng có kiếp  
Nẻo hóa độ vô cùng  
Ý đoạn, luôn tịch diệt  
Đâu biết có độ người?  
Bảy quán thân trang nghiêm*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sắc hoa đạo không đổi  
Không hình vào mọi nẻo  
Đó là đường Bồ-tát  
Như Lai gồm hai lối  
Gốc đạo, các đức đủ  
Quyền hiện pháp ảo hóa  
Nên hợp không sinh diệt  
Trời, người đủ muôn loài  
Không hình, chẳng có số  
Người hữu hình được gì  
Khéo rõ pháp không sắc  
Thế Hùng, kho vô tận  
Chẳng sắc cũng dốc đạt  
Huống lại chưa đạt đạo  
Muốn thấu tuệ bình đẳng  
Tuy trải trăm ngàn kiếp  
Chưa từng tự dứt ý  
Chúng sinh do lười kể  
Trụ giữa, ý chẳng lập  
Pháp Đại thừa bình đẳng  
Lãnh hội sao hết được?  
Nay tạm nêu Tuệ không  
Sao lại nghi nơi không?

Đức Như Lai Bản Tịnh nói xong bài kệ ấy hốt nhiên biến mất. Về phương Nam, cách xa cõi này mười tám ức hàng sa quốc độ, ở đấy có cõi Phật tên là Nghiêm Tịnh, Đức Phật nơi cõi đó hiệu là Như Lai Ly Cấu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ, hiện thân với sắc tướng lồng lộng, ở nơi đại chúng lại nói bài tụng:

Ta gốc từ đạo có  
Nghe Tuệ không bình đẳng  
Trải qua mười hai kiếp  
Nên được Định ý ấy  
Tư duy trước sau lại  
Sáu độ, bốn bậc hành  
Đều từ nẻo Tuệ không  
Sáng rực gốc các pháp  
Phát tâm có thứ bậc  
Thệ nguyện lớn chẳng khác  
Niệm quán, Tuệ dứt chấp  
Độ người không tính kể  
Như ta nẻo du hóa  
Nhiều Anh lạc trang nghiêm  
Nêu bày Tuệ thù thắng  
Nước không ba đường ác  
Chỉ dẫn hành Tuệ không  
Chẳng vướng nẻo không có

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ta đã dứt nẻo tâm  
Làm sao nên thuyết hữu?  
Tánh như không hình tướng  
Pháp giới cũng thanh tịnh  
Thông tỏ, diệt đã tận  
Vì thế không sinh diệt  
Lại qua cõi nghiêm tịnh  
Mười ức các quốc độ  
Nơi ấy có pháp này  
Hành vô vi thanh tịnh  
Thuyết lời chẳng có lời  
Không chấp gốc có tướng  
Nên hợp định tịch nhiên  
Hành trọn không danh hiệu  
Tâm chúng sinh nẻo hướng  
Theo loài gốc thức dấy  
Như ta hằng tự tại  
Chẳng thấy đường có không.  
Từng qua vô số kiếp  
Dứt mong, chẳng chấp có  
Muốn cầu diệt không dấy  
Đạt được bước thành tựu  
Nay đem không thân không  
Hiện hình như chốn hướng  
Tuệ Phật thật mênh mông  
Trọn không chút cấu nhiễm  
Tánh tự nhiên thanh tịnh  
Chẳng thấy tướng chấp thường  
Tuệ đạo, mọi đức đủ  
Nên hiệu là Ly Cấu  
Tự thành tựu đạo quả  
Du hóa cõi hư không  
Hoặc làm Thiên đế Thích  
Phạm Thiên vương đại tôn  
Sở dĩ biến hóa hình  
Hóa độ kẻ chấp có  
Tuệ vô sinh nẻo tận  
Cứu cánh luôn thanh tịnh  
Lại làm Chuyển luân vương  
Thống lãnh vô số thành  
Lìa bỏ để học đạo  
Biết rõ chẳng dài lâu  
Lại vào nẻo Thanh văn  
Hiện như, đạo chẳng đạt  
Nên liền dốc theo thầy

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Dứt mọi tướng chấp buộc  
Lại đến Tịnh cư thiên  
Thuyết gốc hành thanh tịnh  
Khiến lìa phước báo ấy  
Bậc đó chẳng hết khổ  
Chúng sinh, sắc vô sắc  
Chấp thường chẳng trừ tướng  
Kiêu mạn tự buông thả  
Khiến nhập hết cửa đạo  
Bậc Chánh Giác gốc không  
Nẻo hóa chẳng có hình  
Gốc sinh tử thấu lẽ  
Trọn chẳng rời tịch tĩnh  
Huống bốn bộ chúng nay  
Mới nghe liền biếng trễ  
Loại ấy tự hạn kỳ  
Khó mau thành tựu được.*

Đức Như Lai Ly Cấu nói xong bài kệ ấy liền hốt nhiên biến mất. Về phương Tây, cách cõi này trăm ức hằng sa quốc độ chư Phật, có cõi tên là Thủy tinh, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Như Lai Tịnh Tôn, là Bậc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ. Chúng sinh nơi cõi ấy chỉ phụng trì một pháp, không có sáu độ và các hành gốc của mọi tạo tác. Đức Như Lai Tịnh Tôn lúc này đang ở nơi đại chúng và đọc bài tụng:

*Tám hành không cao thấp  
An nhiên gốc quy diệt  
Bỏ thân rồi thọ thân  
Càng thêm nhiễm phiền não  
Hư không chẳng hai pháp  
Không trụ cũng không dấu  
Tám nẻo Tuệ bình đẳng  
Chốn chư Phật du hóa  
Ta xưa tự lập hạnh  
Thệ nguyện lớn chuyển pháp  
Thể tin quy nơi không  
Nay đạt Nhân Trung Tôn  
Cõi chư Phật an trụ  
Pháp phương tiện mỗi khác  
Hiện khắp mọi nơi chốn  
Hiện thân độ quần mê.  
Lại vui chỗ trói buộc  
Mãi nơi chốn u tối  
Đạo từ gốc không thệ  
Sau đấy mới được lìa  
Như người cõi nước ta  
Tâm giữ chẳng tạo ác*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Trợn dốc sùng giải thoát  
Luôn gần đạo như vậy.  
Dâm, giận, si cấu ứ  
Cũng chẳng dốc ân cần  
Tự nhiên vào hạnh luật  
Như hoa theo thời nở  
Tâm đạo chẳng dời chuyển  
Khổ vui tâm hằng dứt  
Đi đến nơi cõi ấy  
Dốc tu pháp Tuệ không  
Ta nay đã dốc hành  
Chúng ấy cũng chẳng khác  
Nay nghe Năng Nhân Tôn  
Nên tu tập Tuệ ấy  
Đại thánh đều vân tập  
Tôn quý không thấp cao  
Tuy hiện khác quốc độ  
Nẻo tu cùng một pháp  
Nay xem năm cõi người  
Vô minh, hành che phủ  
Đắm chìm biển sinh tử  
Khổ nào mãi chồng chất  
Sao chẳng tự lập ý  
Dốc tu lối Tuệ không  
Mau đạt đến giải thoát  
Như chúng sinh cõi ngoài.*

Đức Như Lai Tịnh Tôn nói xong bài kệ ấy hốt nhiên biến mất. Về phương Bắc cách xa chốn này ba hằng sa cõi Phật có quốc độ tên là Phổ Chiếu, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Dũng Biện Như Lai, là Bạc Vô Thượng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ. Lúc này đang ở nơi đại chúng và đọc bài tụng:

*Đạo Như Lai nhất tướng  
Theo gốc danh sắc sinh  
Qua vô số khổ nhọc  
Mới dứt sạch phiền não  
Như người muốn vượt không  
Chẳng cầu phương tiện khéo  
Chỉ nhớ mong pháp không  
Sau thu đạt đạo quả.  
Nẻo buộc của tưởng ý  
Chẳng vướng vật không thường  
Muốn cầu cõi bất tử  
Điều ấy chưa từng được  
An trụ chốn không là  
Không trụ cõi không, có  
Đã đạt nẻo Tuệ không*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

An nhiên dứt nhiễm chấp  
Đạo theo gốc thân sinh  
Sau đấy thành Chánh giác  
Mê tối tâm ý lạc  
Lìa tâm ngoài cầu không  
Ngoài khổ tuy có hiệu  
Chẳng lìa thức tướng ấy  
Pháp giới đạo thanh tịnh  
Nên hợp Tuệ thanh tịnh  
Chúng sinh nơi sinh tử  
Trôi nổi chẳng tự cứu  
Muốn lìa được mọi khổ  
Trước nên xua ý thức  
Chốn Như Lai hiển hiện  
Diễn thông pháp thù thắng  
Một tướng không cấu nhiễm  
Sao lại nhiễm nơi không  
Ba đạt trí tối thắng  
Đều vượt mọi ngại ngăn  
Nay niệm chẳng niệm gốc  
Duy niệm mọi chúng sinh  
Các pháp chẳng nghĩ bàn  
Chẳng có cũng chẳng không  
Do thanh nên có hưởng  
Chúng sinh nên có Phật  
Bao chúng sinh thọ hóa  
Luôn tự chán lìa thân  
Đạo dốc dứt phi đạo  
Có không chẳng đạo chánh.

Đức Như Lai Dũng Biện nói xong bài kệ ấy hốt nhiên biến mất. Về phương Đông bắc, cách xa cõi này chín mươi hai ức hằng sa quốc độ, có thế giới tên là Pháp quán, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Pháp Quán Như Lai Vô Thượng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ, lúc này đang ở nơi đại chúng và đọc bài tụng:

Sắc gốc không có sắc  
Cũng chẳng có tướng sắc  
Pháp thống (thọ) không sinh diệt  
Cũng không sinh nên lạc  
Ý thức như ngựa hoang  
Bọt nước không trụ lâu  
Không thân tuệ tự tịnh  
Đó là không bình đẳng  
Một quán, một ý dừng  
Phạm hạnh thêm thanh tịnh  
Chấp tướng có tôi ta  
Chẳng đến cõi không có

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tự giác lại giác tha  
Khiến đạt Tuệ hư không  
Chúng sinh chẳng tự giác  
Vì thế luôn do dự  
Tánh có cao, vừa, thấp  
Thiện, ác luôn đối nhau  
Lìa ác, dốc hành thiện  
Dốc đạt nẻo Tuệ không.  
Nên chẳng thấy thiện ác  
Tâm định, dứt điên đảo  
Thế mới tin rõ không  
Đạt được Tuệ thanh tịnh  
Ý bình đẳng từ gốc  
Chẳng thấy còn mầm mống  
Lâu lâu mới tự đạt  
Ứng hợp đạo Vô thượng  
Quán Tuệ, dứt tham chấp  
Tâm sạch, dứt cấu nhiễm  
Trí nhân như Tuệ không  
Nên gọi pháp giác ngộ  
Từ bi với muôn loài  
Nên diễn đạo không vô  
Không dấy niệm thiện ác  
Tưởng vô hình dứt tình  
Gốc ngã từ nơi ý  
Như Lai thọ pháp ấy  
Nghe liền đạt Tuệ không  
Nhớ hóa quán cõi tịnh  
Thọ mạng a-tăng-kỳ  
Thuyết pháp nhằm giáo hóa  
Dẫn dắt vô số người  
Nhập gốc pháp giới ấy.

Đức Thế Tôn Pháp Quán nói xong bài kệ ấy hốt nhiên biến mất. Về phương Đông nam, cách đây một ức cõi Phật, có thế giới tên là Cực diệu, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Vi Diệu Như Lai Vô Thượng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ, bấy giờ ở nơi đại chúng liền đọc tụng:

Gốc thức từ năm ấm  
Nhân duyên cùng hợp nên  
Chuyển biến vô số kiếp  
Tự dấy, tự nhiên diệt  
Muôn loài do mê lầm  
Chẳng thấu gốc sinh tử  
Chung cuộc nẻo đầu thai  
Không mong lìa tai họa  
Như người trong một niệm

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chỉ dấy kiến diên đảo  
Buộc trói lại càng thêm  
Sao khởi được gốc đạo?  
Muôn loài luôn chấp niệm  
Ái lạc gốc ba độc  
Năm ấm lấp tâm diệu  
Không mắt làm sao xem  
Như Lai nêu đước lớn  
Tiêu diệt gốc khổ dục  
Tuy lại thấy Tuệ sáng  
Do dự chẳng dốc tin  
Ta xem khắp mười phương  
Phát tâm nhằm cầu đạo  
Hành dứt lại thọ sinh  
Nên luôn ba đường khổ  
Khắp nơi chẳng bản nguyện  
Tự lao vào bốn vực  
Không lìa bốn cửa sinh  
Chẳng thành bốn đạo quả  
Có lúc rời bốn pháp  
Liên sinh năm ấm thịnh  
Dứt chấp, tăng thượng mạn  
Chẳng diệt hành phóng dật  
Dần tới vô số pháp  
Không thấy gốc nẻo Thánh  
Như người ý buông lung  
Tâm chẳng tự thu giữ  
Như Lai hành lục thông  
Chẳng Không, chẳng khác Không  
Hằng dứt gốc sinh tử  
Nêu hợp Tuệ bình đẳng  
Gốc vốn không tử sinh  
Lưu chuyển nhiễm đấm sặc  
Nên thành pháp giới sắc  
Dứt có chẳng chấp có  
Có đạo nên có thức  
Thức ấy chẳng gốc không  
Nên chẳng thấy thức đạo  
Mới hợp pháp Tuệ định  
Đạo theo thức thêm vui  
Hiện thân biến vô số  
Tự rõ nên Tuệ không  
Mới hợp mọi tướng biến  
Không trụ, chẳng biến đổi  
Dứt tưởng nghi do dự

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Hàng phục mọi phiền não  
Mới hợp Tuệ bình đẳng  
Người tu có ba ngại  
Do tưởng chẳng lìa không  
Chưa khởi gốc mọi hành  
Nẻo ấy khó thành tựu.*

Đức Như Lai Vi Diệu nói xong bài kệ, hốt nhiên biến mất. Về phương Tây nam, cách cõi này mười ba ức cõi Phật, có thế giới tên là Quảng thắng, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Diệu Tích Như Lai Vô Thượng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ, hiện đang ở nơi đại chúng và nói bài tụng:

*Biết đời là pháp huyễn  
Chẳng ở pháp sâu xa  
Đạo hãy còn không tên  
Hướng không lại có lời  
Các pháp trong ngoài hợp  
Nhận rõ tất chẳng có  
Vô hình chẳng thể thấy  
Nên hợp tuệ thanh tịnh  
Rõ dục chẳng Từ tâm  
Lại cũng chẳng chấp không  
Dứt nhiễm đắm bỉ thử  
Thành tựu Tối chánh giác  
Ngu tối chưa thấy sáng  
Chấp theo tâm, thức dấy  
Sáu pháp sinh sáu trần  
Do dấy khởi tưởng nghi  
Nhân thức nhận thân này  
Bốn đại tự nhiên thành  
Luân chuyển trong năm nẻo  
Chẳng rõ pháp tánh không  
Như có một người niệm  
Tự nói nhiễm không gốc  
Thân tâm đều sinh ngại  
Há đạt tưởng Hữu vô  
Quán diệu soi ba đời  
Thị hiện thuyết các pháp  
Giáo thể diệu chư Phật  
Chẳng có, cũng chẳng không  
Đời khổ do vô minh  
Không bình đẳng, chẳng dựa  
Quán thấu đạt có không  
Nên gọi Tuệ bình đẳng  
Có lúc thức có không  
Đấy chẳng Tuệ Như Lai  
Chẳng nhiễm nẻo bỉ thử*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tâm bình như âm hưởng  
Tám đường dứt nguồn khổ  
Tám giải rửa bụi tâm  
Tám hưởng thấy quy hư  
Tám Tuệ không sinh diệt  
Lìa mọi niệm đây kia  
Chốn giữa không còn ngại  
Thao thức chốn nhiễm chấp  
Đó là Tuệ bình đẳng  
Gốc người nơi hư không  
Thức nhiễm nẻo ba cõi  
Do tự đắm phiền não  
Chẳng nhập cõi gốc không  
Từ gốc mới phát tâm  
Tánh Tuệ không chẳng giảm  
Do đã trải vô lượng  
Nên sau được định này  
Ta rõ tâm các vị  
Lìa thức muốn cầu không  
Sao chẳng tự niệm thức  
Trong không, ngoài cũng thế  
Pháp Như, pháp không tướng  
Tuệ tỏ, lại cũng vậy  
Niệm định xua trừ loạn  
Đó là Tuệ bình đẳng  
Thân này tất về không  
Thường tịch, dứt sinh diệt  
Như Lai thế lớn khắp  
Tế độ mọi quần mê.

Đức Thế Tôn Diệu Tích nói xong bài kệ ấy, hốt nhiên biến mất. Về phương Tây bắc, cách cõi này năm mươi bốn ức hằng hà sa số quốc độ chư Phật, có thế giới tên là Nhu thuận, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Chúng Tướng Như Lai Vô Thượng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ, hiện đang ở nơi chúng hội đọc bài tụng:

Như ta quán hành không  
Một ý không cao thấp  
Tâm có không thị phi  
Đều do sinh tử dấy  
Muốn cầu kho tàng Phật  
Suy cứu gốc mọi hành  
Chưa từng được thông suốt  
Thân tuệ Như Lai tỏ  
Như có một sĩ phu  
Kiếp này sang kiếp khác  
Trăm ngàn kiếp như vậy  
Số ấy không tăng giảm

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người có đủ các căn  
Sáu tình chẳng hề thiếu  
Muốn nghe Tuệ Như Lai  
Chưa có ngay quả đạt  
Hướng lại mới phát tâm  
Muốn đến Tuệ bình đẳng  
Chỉ tự thêm hao tổn  
Chẳng ích nơi đạo pháp  
Nên tu tâm Từ bi  
Tuệ phương tiện tự giữ  
Thệ bền vững, vô úy  
Sau đấy mới điều tâm  
Ví lại đến khắp cõi  
Nhằm cúng dường chư Phật  
Chẳng dấy chỗ tạo công  
Tự nhiên hợp nẻo Thánh  
Như Lai mười Lục Thánh  
Hàng phục mọi tà kiến  
Nhấn tỏ tướng vô ngã  
Nên đạt Nhân Trung Tôn  
Rõ pháp trụ, chẳng trụ  
Chẳng thấy nẻo công đức  
Dứt sinh lại chẳng thọ  
Là cảnh giới Thế Hùng  
Muốn thành các tướng tốt  
Chẳng đoạn mọi gốc lành  
Ý diệt, chẳng dấy tướng  
Đó là Tuệ bình đẳng  
Ta xem mọi chúng sinh  
Thời không chẳng tự biết  
Vì thế luôn nhọc nhằn  
Chẳng nhập cõi thường tịch  
Muốn chóng thành đạo quả  
Mọi đức trang nghiêm thân  
Tâm gốc nên dứt niệm  
Làm sao dấy hồ nghi?

Đức Thế Tôn Chúng Tướng nói xong bài kệ ấy hốt nhiên biến mất. Về phương trên, các cõi này vô số quốc độ chư Phật, tận cùng thế giới của chúng sinh có một cõi tên là Hội chuyển, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Âm Hưởng Như Lai Vô Thượng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ, hiện đang ở nơi đại chúng và nói bài tụng:

Hư không thức vô hình  
Chẳng có bờ đây kia  
Chẳng thấy có chúng sinh  
Hướng có đến pháp giới  
Hiện tại kẻ cầu đạo

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đến không cầu nơi không  
Đã biết nẻo bất tịnh  
Lại cầu mong ngoài không  
Niệm thương hạng người ấy  
Ý chẳng rõ tuệ Thánh  
Tư duy, quán Tuệ đó  
Cũng đạt đạo vô thường  
Nay thọ thân ba cõi  
Tự nhận rõ thông Tuệ  
Thức định tưởng vô hình  
Giống đoạn vì đạo ý  
Người tự tư duy biết  
Bốn đại là hang sâu  
Chính khiến nơi ngoài không  
Chẳng khác với bốn đại  
Chỉ nay chưa đạt Tuệ  
Chưa rõ tình trong ngoài  
Hạng ấy đáng xót thương  
Thế Tôn chẳng hề trách.  
Trượng phu không kẻ sánh  
Hành vượt định vô tưởng  
Đó là mọi pháp Phật  
Mê lầm tự chấp ngã  
Gốc pháp không khởi tận  
Cứu cánh tất thanh tịnh  
Phạm hạnh trọn thêm tịnh  
Chẳng dấy niệm ba đời  
Trước nói khác nay nói  
Niệm niệm tự biến đổi  
Lấy đó để làm chứng  
Sao lại dấy hồ nghi?  
Ta đã chẳng tự nêu  
Vì kẻ phàm quyền giả  
Tư duy bốn đại ấy  
Thức pháp theo nẻo nào  
Tuyên thuyết pháp quá khứ  
Vô hình chẳng thể thấy  
Tuy có thức vị lai  
Cũng chưa nhận bốn đại  
Hiện tại là hai pháp  
Nay vì mỗi mỗi nêu  
Người người chớ hoài nghi  
Nơi Tuệ bình đẳng ấy  
Nhận rõ thức quá khứ  
Người chết không còn thân

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thức ấy chẳng hư hoại  
Nên gọi thức quá khứ  
Như thức nay hiện trụ  
Bốn đại nhân duyên hợp  
Thức ấy luôn chẳng đổi  
Lại gọi thức hiện tại  
Vả lại lìa hiện tại  
Vị lai chưa sinh ra  
Thức đó cũng khác nay  
Do đâu nói ba đời?  
Tánh thức luôn tự trụ  
Không khứ, lai, hiện tại  
Muốn đạt căn bản thức  
Hang hốc ở chốn nào?  
Như Lai trí vô đẳng  
Nên đạt thức gốc không  
Tánh không luôn tự tại  
Chớ nên dấy tưởng nghi  
Muốn thành Bạc Chánh Giác  
Tưởng, hành chẳng nhiễm đắm  
Tất rõ tánh thức không  
Nên gọi Tuệ bình đẳng.*

Đức Như Lai Âm Hưởng nói xong bài kệ hốt nhiên biến mất. Về phương dưới, cách xa cõi này mười một hằng sa quốc độ, có thế giới tên là Vô giảm, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Phổ Nguyện Như Lai Vô Thượng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ, hiện đang ở nơi chúng hội và nói bài tụng:

*Chư Phật mười phương đến  
Bình đẳng không có hai  
Đốc thuyết giảng định không  
Tịch nhiên, mọi hành dứt  
Chúng sinh tưởng hữu thường  
Cho là “Không” có hạn  
Gốc đạt dứt ô nhiễm  
Đó là thầy quy không.  
Tâm trói buộc chẳng bày  
Do mất hạnh nguyện gốc  
Nên sinh nghiệp phỉ báng  
Không Phật pháp Thánh chúng.  
Như Lai thân giới đức  
Thanh tịnh không tỳ vết  
Hóa độ kẻ mê mờ  
Quán tưởng ba đời không  
Thức không tự có tên  
Tự sinh, tự nhiên diệt  
Sinh ấy chẳng thức không*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thức diệt cũng lại diệt  
Do chẳng đạt được gốc  
Giống ruồi cầu tướng thức  
Không giả gọi là thức  
Thức không, nào có khác?  
Thân tướng cũng vô hình  
Đời đời luôn tiếp nối  
Chỉ vì người ngu lầm  
Thức dấy từng ấy tướng  
Mọi trí thành pháp thể  
Tướng tốt trang nghiêm thân  
Thân diệt, trí về không  
Lại cho là có thức.  
Suy tìm ba đời không  
Thức không, bốn đại không  
Nên đạt đến pháp giới  
Biết có cũng chẳng có.  
Chư Phật trí vô lượng  
Quyền hiện không giảm tăng  
Đem thức vô hình ấy  
Du hóa khắp cõi Phật  
Nghĩ ấy đã có lâu  
Chẳng người ta cũng vậy  
Tuệ thông tất chiếu khắp  
Thế mới hợp trí Phật.*

Như Lai Phổ Nguyện nói xong bài kệ ấy hốt nhiên biến mất. Tức thì ở nơi chúng hội có đến mười một vạn na-thuật chúng sinh thấy đều đạt được pháp quán về “Tuệ không” bình đẳng. Lại có vô lượng chúng sinh cùng Trời, Rồng, Quỷ thần được nghe giảng về pháp ấy đều phát tâm cầu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

M